

PHỤ LỤC 3 MẪU CHỨNG TỪ CHẤT THẢI NGUY HẠI

(Kèm theo Thông tư số 12/2006/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2006 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHỨNG TỪ CHẤT THẢI NGUY HẠI

Chứng từ chất thải nguy hại (CTNH) là bảng kê được phát hành theo biểu mẫu thống nhất trên toàn quốc để cung cấp cho các chủ nguồn thải CTNH thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường, có chức năng theo dõi, kiểm soát CTNH từ khi phát sinh cho đến khi được xử lý, tiêu huỷ an toàn về môi trường. Chứng từ này được kèm theo CTNH để xác nhận việc chuyển giao trách nhiệm giữa chủ nguồn thải và chủ vận chuyển, chủ xử lý, tiêu huỷ CTNH. Một bộ Chứng từ CTNH gồm 6 liên.

Tổ chức thực hiện:

Chủ nguồn thải CTNH xuất một bộ Chứng từ CTNH mỗi khi thực hiện một lần chuyển giao CTNH cho chủ vận chuyển, chủ xử lý, tiêu huỷ. Chủ nguồn thải có trách nhiệm bảo đảm chủ vận chuyển, chủ xử lý, tiêu huỷ kê khai và xác nhận vào Chứng từ khi có chuyển giao CTNH và khi đã hoàn thành xử lý, tiêu huỷ CTNH.

Hướng dẫn kê khai và sử dụng Chứng từ CTNH:

-Số Chứng từ: ghi theo quy định riêng của chủ nguồn thải CTNH.

-Mục 1, 2a, 2b và 3: Chủ nguồn thải thống nhất với chủ vận chuyển, chủ xử lý, tiêu huỷ khai đầy đủ tên, mã số QLCTNH, địa chỉ, số điện thoại, fax theo đúng như Sổ đăng ký chủ nguồn thải và Giấy phép QLCTNH đã được cấp. Nếu chỉ có một chủ vận chuyển duy nhất thì gạch bỏ Mục 2b.

-Mục 4: Chủ nguồn thải thống nhất với (các) chủ vận chuyển, chủ xử lý, tiêu huỷ khai đầy đủ tên, mã CTNH (căn cứ vào Danh mục CTNH do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành), trạng thái tồn tại, số lượng và phương pháp xử lý, tiêu huỷ các loại CTNH trong một lần chuyển giao.

-Mục 5: Trường hợp xuất khẩu CTNH, chủ nguồn thải thống nhất với chủ vận chuyển xuyên biên giới khai đầy đủ các thông tin về chuyển xuất khẩu.

-Mục 7: Cán bộ chịu trách nhiệm tại cơ sở thay mặt chủ nguồn thải ký, ghi họ tên, chức danh và đóng dấu vào cả 6 liên để xác nhận việc đã thống nhất với chủ vận chuyển, chủ xử lý, tiêu huỷ kê khai chính xác các thông tin tại mục 1 đến 4 (hoặc 5) trước khi tiến hành chuyển giao.

-Mục 6.1: Khi tiếp nhận CTNH từ chủ nguồn thải, người nhận (lái xe hoặc nhân viên thu gom) thay mặt chủ vận chuyển thứ nhất (1) ghi họ tên và ký xác nhận vào Chứng từ. Chủ nguồn thải lưu liên 1 và giao 5 liên còn lại cho chủ vận chuyển thứ nhất.

-Mục 6.2: Khi tiếp nhận CTNH từ chủ vận chuyển thứ nhất (1), người nhận (lái xe hoặc nhân viên thu gom) thay mặt chủ vận chuyển thứ hai (2) ghi họ tên và ký xác nhận vào Chứng từ. Chủ vận chuyển thứ nhất lưu liên 2 và giao 4 liên còn lại của Chứng từ cho chủ vận chuyển thứ hai. Nếu không chuyển giao cho chủ vận chuyển khác, thì chủ vận chuyển duy nhất gạch bỏ Mục 6.2, lưu cả liên 2 và liên 3 của Chứng từ.

-Mục 6.3: Khi tiếp nhận CTNH từ chủ vận chuyển, người nhận thay mặt chủ xử lý, tiêu huỷ ghi họ tên và ký xác nhận vào Chứng từ. Chủ vận chuyển thứ hai lưu liên 3 và giao 3 liên còn lại cho chủ xử lý, tiêu huỷ.

-Mục 7: Cán bộ chịu trách nhiệm tại cơ sở xử lý, tiêu huỷ thay mặt cho chủ xử lý, tiêu huỷ ký, ghi họ tên, chức danh và đóng dấu vào cả 3 liên để xác nhận đã hoàn thành việc xử lý, tiêu huỷ an toàn tất cả CTNH bằng các phương pháp phù hợp như đã kê khai. Chủ xử lý, tiêu huỷ lưu liên 4 và gửi trả 2 liên còn lại cho chủ nguồn thải trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày y hoàn thành xử lý, tiêu huỷ.

Chú ý: Trong trường hợp xuất khẩu CTNH, chủ vận chuyển xuyên biên giới gạch bỏ Mục 6.3, lưu liên tương ứng và gửi toàn bộ các liên còn lại cho chủ nguồn thải.

Chủ nguồn thải lưu liên 5 và gửi liên 6 cho Sở Tài nguyên và Môi trường nơi cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được liên 5, 6 từ chủ xử lý, tiêu huỷ hoặc từ chủ vận chuyển xuyên biên giới.

